TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 394/2024/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Đức, ngày 02 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 359/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: đội 10, thôn V, xã H, huyện M, TP. Hà Nội.

- *Bị đơn:* chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: đội 10, thôn V, xã H, huyện M, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L đều xác nhận

có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 14/10/2004 và cháu Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 11/10/2012. Hiện cháu Nguyễn Thị Kim C đã trưởng thành, tự lập nên anh T và chị L đều không yêu cầu Toà án giải quyết Hiện nay, cháu Nguyễn Quỳnh N đang ở với mẹ là chị Nguyễn Thị L. Nay ly hôn, anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L thống nhất thỏa thuận: giao con chung là cháu Nguyễn Quỳnh N cho chị Nguyễn Thị L tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con chung.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu mới.

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công sức và nợ chung: anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L đều xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và trả lại cho anh Nguyễn Văn T 150.000 đồng. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008130 ngày 17/10/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Hợp Thanh (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hồng